

Số: /KH-UBND

Việt An, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 02/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về triển khai thực hiện Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 16/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và Quyết định số 204-QĐ/TW trên địa bàn xã năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 02/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về triển khai thực hiện Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 16/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và Quyết định số 204-QĐ/TW trên địa bàn thành phố năm 2026; Kế hoạch số 80-KH/ĐU ngày 31/3/2025 của Đảng ủy xã Việt An về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Quyết định số 204-QĐ/TW trên địa bàn xã Việt An năm 2026; UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, bảo đảm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đóng góp thiết thực vào mục tiêu phát triển kinh tế của đại phương, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản trị, chất lượng cung cấp dịch vụ công.

2. Tạo chuyển biến rõ rệt về chuyển đổi số liên thông, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị; đổi mới căn bản, thực chất phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phong cách công tác, lề lối làm việc, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính trong hệ thống chính trị.

3. Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu - ứng dụng - thị trường. Huy động mạnh mẽ nguồn lực xã hội; các cơ quan, đơn vị chủ động xác định lĩnh vực ưu tiên, tập trung nâng cao trình độ công nghệ, qua đó hình thành động lực tăng trưởng mới trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Xác định năm 2026 là “năm tăng tốc thực hiện Nghị quyết 57”, với phương châm “Hành động đột phá, lan tỏa kết quả”. Các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm các kết luận, chỉ đạo, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, tuân thủ tiến độ, không gia hạn nhiệm vụ; chuyển từ cách làm theo kế hoạch sang cách làm theo mục tiêu và sản phẩm, từ báo cáo tiến độ sang báo cáo hiệu quả, từ “có làm” sang “làm đến nơi đến chốn”, từ nền tảng sang kết quả, từ chính sách sang sản phẩm, từ đo đếm số lượng văn bản, công việc hoàn thành, thống kê kết quả đầu vào sang đo lường hiệu quả đầu ra, tác động thực tiễn, từ ý tưởng sang giá trị thực tế cho người dân, doanh nghiệp.

2. Thực hiện 03 công khai: (1) Công khai tiến độ thực hiện; (2) Công khai trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; (3) Công khai kết quả để Nhân dân, xã hội cùng giám sát. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải có sự thay đổi căn bản, thực chất trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, phương thức tổ chức thực hiện, phương thức báo cáo, phương thức kiểm tra, giám sát từ truyền thống sang quản trị dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, bảo đảm tính minh bạch và giải trình cao. Tất cả chỉ tiêu, nhiệm vụ, kết quả phải được cập nhật, báo cáo trên các hệ thống của Thành ủy.

3. Chuyển trạng thái từ bị động sang chủ động, khắc phục tình trạng “chờ chỉ đạo của cấp trên”; các cơ quan, đơn vị phải chủ động, sáng tạo, tham mưu, đề xuất nhiệm vụ và tổ chức thực hiện, không phải chờ giao nhiệm vụ; chủ động kiến nghị Ban Chỉ đạo xã cho ý kiến những vấn đề vượt thẩm quyền; chủ động phối hợp trong triển khai các nhiệm vụ. Những nội dung khó, phức tạp, chưa có tiền lệ thì nghiên cứu tham mưu sử dụng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát, thí điểm quy mô nhỏ để chủ động tiếp cận, nắm bắt, tạo sự đột phá mới.

4. Kiên quyết chống lãng phí. Cần nhận diện và phòng ngừa nguy cơ lãng phí ngay từ khâu chủ trương đầu tư. Đầu tư phải đi đôi với hiệu quả cao; kiên quyết không để xảy ra lãng phí về tài chính, nguồn lực, tài nguyên và lãng phí cơ hội phát triển.

5. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND xã về tiến độ, chất lượng triển khai các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý. Đưa vào đánh giá chất lượng hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và người đứng đầu cơ quan, đơn vị; xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng nhiệm vụ chậm, muộn, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, đùn đẩy, né tránh.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xây dựng chính quyền theo mô hình “Chính quyền số - Nền hành chính hiện đại”, tiên phong triển khai các mô hình mới, tạo động lực tăng trưởng phát triển kinh tế theo hướng bền vững; đưa địa phương vào Top 20 về chỉ số giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nguồn lực

- Có 15 sáng kiến trong khu vực công được công nhận (trong đó có 02 sáng kiến lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số).

- Bố trí nguồn vốn đầu tư công và các nguồn vốn hợp pháp khác để đảm bảo chi cho phát triển KHCN, ĐMST, CDS không thấp hơn 3% ngân sách xã trong năm 2026.

b) Về chuyển đổi số

- Phối hợp nhà mạng triển khai theo lộ trình phủ sóng 5G thành phố, phân

đầu tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đạt 95%.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định.

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước và được khai thác, sử dụng lại khi giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan.

- Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- Tối thiểu 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã.

- Tối thiểu 60% người dân trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% hồ sơ công việc của Ủy ban nhân dân xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước), sử dụng chữ ký số cá nhân trong giải quyết công việc.

- 100% chế độ báo cáo định kỳ được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo theo quy định.

- 100% các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của thành phố được triển khai, khai thác và sử dụng hiệu quả tại Ủy ban nhân dân xã theo kế hoạch.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số.

- 100% hệ thống thông tin đang khai thác, sử dụng được triển khai đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng theo quy định; được kiểm tra, đánh giá định kỳ nhằm bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng trợ lý ảo hoặc các công cụ số thông minh để hỗ trợ thực thi công vụ, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc.

- 100% cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã sử dụng ít nhất một ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và cải cách hành chính.

- 100% nhiệm vụ của các cơ quan hành chính được theo dõi, quản lý, giám sát trên môi trường số.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ trên môi trường số.

- 100% hệ thống thông tin phục vụ phát triển chính quyền số được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; đồng thời được kiểm tra, đánh giá mức độ bảo đảm an toàn

thông tin, an ninh mạng định kỳ theo quy định.

Danh mục chỉ tiêu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Danh mục nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm chi tiết tại Phụ lục II kèm theo

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch này, chủ động, khẩn trương, quyết liệt triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đảm bảo theo kế hoạch; thực hiện chế độ định kỳ trước ngày 20 hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu, gửi về UBND xã để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Đảng ủy UBND xã và Ban Chỉ đạo 57 xã.

2. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội xã theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch cho UBND xã; phối hợp với Văn phòng UBND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công chuẩn bị tổng hợp nội dung, tài liệu các cuộc họp của UBND xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung nội dung cụ thể của Kế hoạch, các nội dung phát sinh vượt thẩm quyền các cơ quan, đơn vị chủ động kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố(báo cáo);
- Sở KH&CN thành phố(báo cáo);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- BCD 57 xã
- CT và các PCT UBND xã;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các thôn;
- Lưu: VT, PVH-XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hoàng Việt

Phụ lục I
DANH MỤC CHỈ TIÊU NĂM 2026

(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của UBND xã)

STT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì tham mưu/thực hiện
I	MỤC TIÊU CHUNG	
1	Top 20 địa phương về chỉ số giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp	Phòng Văn hóa - Xã hội
II	MỤC TIÊU CỤ THỂ	
1	Về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	
1.1	Có 15 sáng kiến trong khu vực công được công nhận (trong đó có 02 sáng kiến lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số).	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội
2	Về chuyển đổi số	
2.1	Phối hợp nhà mạng triển khai theo lộ trình phủ sóng 5G thành phố, phân đầu tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đạt 95%.	Phòng Văn hóa - Xã hội
2.2	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2.3	100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước và được khai thác, sử dụng lại khi giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan.	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2.4	Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2.5	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2.6	Tối thiểu 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2.7	Tối thiểu 60% người dân trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.	Phòng Văn hóa - Xã hội
2.8	100% hồ sơ công việc của Ủy ban nhân dân xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước), sử dụng chữ ký số cá nhân trong giải quyết công việc.	Phòng Văn hóa - Xã hội
2.9	100% chế độ báo cáo định kỳ được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo theo quy định	Phòng Văn hóa - Xã hội
2.10	100% các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của thành phố được triển khai, khai thác và sử dụng hiệu quả tại Ủy ban nhân dân xã theo kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội

STT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì tham mưu/Thực hiện
2.11	100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số	Phòng Văn hóa - Xã hội
2.12	100% hệ thống thông tin đang khai thác, sử dụng được triển khai đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng theo quy định; được kiểm tra, đánh giá định kỳ nhằm bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt	Văn phòng HĐND và UBND
2.13	100% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng trợ lý ảo hoặc các công cụ số thông minh để hỗ trợ thực thi công vụ, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc.	Phòng Văn hóa - Xã hội
2.14	100% cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã sử dụng ít nhất một ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và cải cách hành chính	Phòng Văn hóa - Xã hội
2.15	100% nhiệm vụ của các cơ quan hành chính được theo dõi, quản lý, giám sát trên môi trường số	Phòng Văn hóa - Xã hội
2.16	100% cơ quan, đơn vị thực hiện chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ trên môi trường số.	Phòng Văn hóa - Xã hội
2.17	100% hệ thống thông tin phục vụ phát triển chính quyền số được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; đồng thời được kiểm tra, đánh giá mức độ bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng định kỳ theo quy định	Văn phòng HĐND và UBND

Phụ lục II
DANH MỤC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6//2026 của UBND xã)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu/thực hiện	Thời hạn thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm, kết quả
A	NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA UBND THÀNH PHỐ GIAO			
1	Đầu mạnh công tác tuyên truyền và tham gia Phong trào Bình dân học vụ số 100% cán bộ công chức, viên chức hoàn thành tối thiểu 04 khóa học đã tạo lập trên Nền tảng Bình dân học vụ số thành phố	Phòng Văn hóa – Xã hội	Tháng 4/2026	100% CBCCVC Hoàn thành khóa học
2	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị và nâng cao chỉ số thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tháng 6/2026	Đạt
3	Tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Phòng Văn hóa – Xã Hội	Tháng 6/2026	Đạt 90% trở lên
B	NHIỆM VỤ TÒN ĐỌNG ĐẢNG ỦY VÀ BCĐ 57 XÃ GIAO			
1	Ban hành Kế hoạch truyền thông về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thông qua phát thanh, Cổng thông tin điện tử, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tháng 6/2026	Kế hoạch được ban hành
C	CÁC NHIỆM VỤ MỚI			
1	Về nâng cao nhận thức, quyết tâm chính trị			
1.1	Tổng hợp các mô hình, cách làm hay, điển hình, bài học kinh nghiệm của các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để đề xuất động viên, biểu dương khen thưởng kịp thời và triển khai nhân rộng	Phòng Văn hóa – Xã hội	Thường xuyên	Các mô hình điển hình, tiêu biểu
1.2	Triển khai phương án chấm điểm hàng tháng người đứng đầu về thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Thường xuyên	Phương án chấm điểm được ban hành
1.3	Triển khai đánh giá, xếp loại chỉ số cải cách hành chính	Phòng Văn hóa – Xã hội	Tháng 12/2026	Theo Kế hoạch của thành phố
1.4	Triển khai đánh giá, xếp loại chỉ số chuyển đổi số	Phòng Văn hóa – Xã hội	Tháng 12/2026	Theo Kế hoạch của thành phố
2	Về đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo			

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu/thực hiện	Thời hạn thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm, kết quả
2.1	Tổ chức thu thập dữ liệu đánh giá các chỉ tiêu điều hành kinh tế - xã hội, chỉ tiêu Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW, chỉ số giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp và các lĩnh vực trọng tâm khác phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy ủy ban	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa – Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Hàng tháng	Kết quả chỉ tiêu
3	Về hoàn thiện cơ chế, chính sách			
3.1	Chủ động rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung những cơ chế, chính sách cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa – Xã hội	Thường xuyên	Báo cáo đề xuất
4	Về chuyển đổi số			
4.1	<i>Về hạ tầng số:</i>			
4.1.1	Phối hợp nhà mạng triển khai theo lộ trình phủ sóng 5G trên địa xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Tháng 12/2026	Mạng 5G phủ sóng tối thiểu 95% dân số
4.2	<i>Về dữ liệu số:</i>			
4.2.1	Hoàn thành chỉnh lý, số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2026	Hồ sơ, tài liệu lưu trữ được số hóa 100%
4.3	<i>Về nền tảng, ứng dụng số:</i>			
4.3.1	Các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của thành phố được khai thác và sử dụng hiệu quả	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Các nền tảng đưa vào sử dụng
4.3.2	Quản lý vận hành hiệu quả hệ thống camera thông minh để hỗ trợ kiểm soát, xử lý vi phạm về an ninh trật tự và an toàn giao thông	Công an xã	Thường xuyên	Các chỉ tiêu, kết quả hoàn thành
4.4	<i>Về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến:</i>			
4.4.1	Tổ chức triển khai sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của bộ, ngành	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tháng 4/2026	Hệ thống được đưa vào sử dụng

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu/thực hiện	Thời hạn thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm, kết quả
4.4.2	Tập trung nguồn lực nâng cao hiệu quả chỉ số giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp: (1) Tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; (2) công khai 100% thủ tục hành chính; (3) số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; (4) 100% hồ sơ được trả kết quả điện tử; (5) tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về thủ tục hành chính theo đúng thời hạn; (6) 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước; (7) triển khai thực chất, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính; (8) duy trì tốt tỉ lệ hồ sơ trực tuyến các lĩnh vực chứng thực, hộ kinh doanh, bảo trợ xã hội.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tháng 12/2026	Các chỉ tiêu, kết quả hoàn thành
4.4.3	Hướng dẫn, trợ giúp người dân dễ dàng tiếp cận công nghệ số, nâng cao tỷ lệ định danh điện tử mức 2, tích hợp thẻ BHYT và nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến.	Công an xã	Thường xuyên	Các chỉ tiêu, kết quả hoàn thành
4.5	<i>Về bảo đảm an toàn, an ninh mạng</i>			
4.5.1	Xây dựng, ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Ban Bí thư và Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, UBND thành phố về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị	Văn phòng HĐND và UBND	Theo hướng dẫn của Công an thành phố	Kế hoạch được ban hành
5	Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo			
5.1	Tổ chức triển khai Đề án Phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035	Phòng Kinh tế, phòng Văn hóa – Xã hội	Tháng 12/2026	Hoàn thành các chỉ tiêu
5.2	Tổ chức triển khai Đề án Đà Nẵng - Thành phố đổi mới sáng tạo	Phòng Kinh tế, phòng Văn hóa – Xã hội	Tháng 12/2026	Hoàn thành các chỉ tiêu
6	Về phát triển nguồn nhân lực			
6.1	Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ chuyên trách/phụ trách chuyển đổi số và công chức, viên chức, người lao động	Phòng Văn hóa – Xã hội	Thường xuyên	Các khóa bồi dưỡng, tập huấn

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu/thực hiện	Thời hạn thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm, kết quả
6.2	Tổ chức tập huấn hỗ trợ nâng cao kỹ năng số cho người dân. Duy trì, phát huy hiệu quả các mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Đội hỗ trợ phản ứng nhanh” để hỗ trợ, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc kịp thời cho người dân tại cơ sở	Phòng Văn hóa – Xã hội	Thường xuyên	Các khóa bồi dưỡng, tập huấn
7	Về tài chính, đầu tư			
7.1	Triển khai sử dụng nguồn kinh phí đã bố trí trong dự toán năm 2026 để chi cho các hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Các hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số